PHÁT HUY GIÁ TRỊ TÀI LI ỆU CỦA CÁC LƯU TRỮ LỊCH SỬ TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG- NHỮNG

GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CẦN THỰC THI.

PGS. Vương Đình Quyền[[1]](#footnote-1)

Ts. Nguyễn Mạnh Cường\*\*

**I. Khái quát về tài liệu và giá trị tài liệu của các Trung tâm Lưu trữ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương**

Theo Luật Lưu trữ, ở mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sẽ thành lập một Trung tâm lưu trữ để tập trung bảo quản và tổ chức sử dụng và phát huy giá trị tài liệu có ý nghĩa lịch sử hình thành trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các quận, huyện. Theo qui định, Trung tâm lưu trữ thuộc Chi cục Văn thư-Lưu trữ trực thuộc Sở Nội vụ và là đơn vị sự nghiệp có tư cách pháp nhân, có biên chế và con dấu riêng. Vì cho đến nay, còn nhiều Chi cục Văn thư- Lưu trữ chưa thành lập Trung tâm lưu trữ, nên trong bài viết này chúng tôi sử dụng từ “Lưu trữ lịch sử” thay cho từ “Trung tâm lưu trữ”; ngoài ra dùng cụm từ “Lưu trữ lịch sử tỉnh” thay cho cụm từ “Trung tâm lưu trữ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương”. Với nhiệm vụ nói trên, Lưu trữ lịch sử tỉnh có nguồn nộp lưu khá lớn, gồm hàng chục cơ quan, tổ chức nhà nước cấp tỉnh, hàng trăm cơ quan, tổ chức nhà nước cấp huyện. Theo thống kê của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, tính trong phạm vi cả nước, bình quân mỗi Lưu trữ lịch sử tỉnh có khoảng 350 cơ quan, tổ chức nhà nước thuộc nguồn nộp lưu. Ở những đơn vị hành chính lớn thì có số lượng lớn hơn. Ví như Hà Nội, có tới 800 cơ quan, thành phố Hồ Chí Minh có 707 cơ quan. Những cơ quan, tổ chức nhà nước chủ yếu của cấp tỉnh và cấp huyện thuộc diện giao nộp tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh gồm : HĐND tỉnh,UBND tỉnh, 17 sở, ban, ngành và 3 cơ quan đặc thù trực thuộc UBND tỉnh, viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh…(cấp tỉnh), HĐND huyện, UBND huyện, các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND huyện (10 phòng ban và 3 đơn vị đặc thù), viện Kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện, Công an huyện, Ban Chỉ huy Quân sự huyện…(cấp huyện). Với nguồn nộp lưu lớn và đa dạng như vậy, nếu thu đủ, thu hết tài liệu cần giao nộp, thì Lưu trữ lịch sử tỉnh sẽ bảo quản một khối lượng tài liệu không nhỏ với loại hình đa dạng và nội dung hết sức phong phú, bao gồm:

* Tài liệu phản ánh chủ trương, đường lối chung và của từng ngành, từng lĩnh vực hoạt động của Đảng và Nhà nước.
* Tài liệu phản ánh sự lãnh đạo, chỉ đạo chung và từng ngành, từng lĩnh vực hoạt động của Đảng và chính quyền tỉnh, huyện.
* Tài liệu về quy hoạch, kế hoạch tổng hợp và chuyên đề dài hạn, trung hạn, hàng năm của chính quyền và các cơ quan, tổ chức tỉnh, huyện.
* Tài liệu phản ánh tổng hợp và chuyên đề nhiều năm và hàng năm về tình hình các mặt của HĐND, UBND và các cơ quan, tổ, chức khác của tỉnh, huyện và xã.
* Tài liệu phản ánh ánh các sự kiện, vụ việc đột xuất, bất thường thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức tỉnh, huyện.
* Tài liệu về tổ chức bộ máy của chính quyền và các cơ quan, tổ chức khác của tỉnh, huyện,
* Tài liệu về nhân sự (tiếp nhận, bổ nhiệm, điều động, nâng bậc lương, khen thưởng, kỷ luật, cho nghỉ hưu, thôi việc…) của các cơ quan, tổ chức nhà nước.
* Tài liệu có tính chuyên ngành của các cơ quan chuyên môn tỉnh, huyện, như tài liệu về hộ tịch, hộ khẩu, ruộng đất, xây dựng cơ bản, phim, ảnh, ghi âm, v.v…

Riêng đối với nhiều tỉnh miền Nam, còn có tài liệu của Mặt trận Dân tộc Giải phóng và chính quyền Sài Gòn địa phương giai đoạn 1954-1975.

Không hề thái quá khi khẳng định: Tài liệu của các Lưu trữ lịch sử tỉnh nếu thu hết hoặc tương đối đầy đủ sẽ phản ánh toàn diện tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội…; thành quả lao động sáng tạo, tinh thần đấu tranh bất khuất của nhân dân; sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và chính quyền các cấp trong phạm vi toàn tỉnh, thành phố nói chung, của từng huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nói riêng Nơi đây thực sự là một kho báu, một trung tâm văn hóa lưu giữ nguồn thông tin quă khứ hết sức đa dạng, phong phú và có độ chính xác cao của một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Những người viết sử có thể thu thập, tìm kiếm ở Lưu trữ lịch sử tỉnh các thông tin liên quan đến lịch sử tổ chức và hoạt động của chính quyền các cấp, lịch sử Đảng, lịch sử ngành nghề, lịch sử địa phương... Các nhà khoa học của những lĩnh vực khác có thể tìm thấy ở nơi đây những dữ liệu liên quan đến đề tài nghiên cứu của mình, như tình hình ruộng đất, tình hình sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, phân bố dân cư, phong tục, tập quán, v.v… của các vùng miền trong tỉnh. Các cơ quan nhà nước địa phương có thể khai thác ở Lưu trữ lịch sử này những thông tin phục vụ cho việc đúc rút kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổng kết công tác, xây dựng chương trình, kế hoạch, xác định địa giới hành chinh tỉnh, huyện, xã… Học sinh, sinh viên có thể tìm kiếm ở nơi đây những thông tin liên quan đến truyền thống yêu nước, đấu tranh chống ngoại xâm bảo vệ quê hương, đất nước, lao động sáng tạo… của nhân dân trong tỉnh. Cán bộ, công chức, viên chức và người dân bình thường cũng có thể tìm thấy ở Kho báu này những thông tin, tài liệu liên quan đến bản thân, gia đình, dòng họ. Ví như các tài liệu quy định và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, các quyết định về tiếp nhận, điều động, bổ nhiệm, nâng bậc lương, khen thưởng; hồ sơ, tài liệu giải quyết các vụ kiện cáo, tranh chấp tài sản có liên quan v.v…

**II.** **Thực tiễn về khai thác sử dụng tài liệu tại các Lưu trữ lịch sử tỉnh**.

Tính đến nay, đã có 37/ 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thành lập Trung tâm lưu trữ (58,7%)[[2]](#endnote-1) . Ở những tỉnh chưa thành lập Trung tâm lưu trữ, tài liệu thuộc các nguồn nộp lưu vẫn được giao nộp vào các Chi cục Văn thư- Lưu trữ và do các Phòng, Kho lưu trữ của Chi cục quản lí. Việc tổ chức sử dụng tài liệu đã được nhiều tỉnh quan tâm với các hình thức chính là sử dụng tài liệu tại Phòng đọc, cấp chứng thực lưu trữ và bản sao tài liệu. Theo báo cáo tổng hợp của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, trong 6 năm, từ 2 012 -2017, các Lưu trữ lịch sử tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương đã phục vu 94.207 lượt người tại Phòng đọc với số lượng tài liệu được sử dụng là 295.242 hồ sơ. Trong đó, các tỉnh có số lượng độc giả lớn là Thanh Hóa 10240 lượt người với 32.511 hồ sơ được sử dụng, trung bình 1700 lươt người/năm; Cà Mau 9744 lượt người với 8936 hồ sơ, trung bình 1625 lượt người/năm; Bình Định 8496 lượt người với 12971 hồ sơ, trung bình 1416 lượt người/năm[[3]](#endnote-2). Ngoài ra, một số tỉnh còn tổ chức sử dụng tài liệu bằng các hình thức triển lãm, công bố tài liệu. Xin nêu khái quát tình hình khai thác sử dụng tài liệu của một số Lưu ttrữ lịch sử tinh;

**Phục vụ nghiên cứu, biên soạn lịch sử:**

Lưu trữ lịch sử tinh Thái Nguyên đã cung cấp tài liệu phục vụ cho việc biên soạn 5 tác phẩm lịch sử dưới đây:

* “Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và bảo vệ Tổ quốc (1945- 2000)” do Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh biên soạn, xuất bản năm 2007.
* “Lịch sử Đảng bộ thành phố Thái Nguyên”, do Thành ủy Thái Nguyên biên soạn, xuất bản tập 1 năm 1991, tập 2 năm 2002.
* “Lịch sử Bưu điện tỉnh Thái Nguyên (1930-2002)” do Bưu điện tỉnh biên soạn, xuất bản năm 2004.
* “Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Thái Nguyên (1945-2000)” do Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh biên soạn, xuất bản năm2004
* “Lịch sử ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên (1945- 2010)”, do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên biên soạn, xuất bản năm 2011.

Lưu trữ lịch sử tỉnh Kiên Giang đã cung cấp tài liệu phục vụ xuất bản các ấn phẩm “Kỷ yếu anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân” (ấn hành năm 2013), “Kỷ yếu các mẹ Việt Nam anh hùng qua các thời kỳ của tỉnh Kiên Giang” và “Kỷ yếu các đời Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh qua các thời kỳ (1945-2010)”, ( ấn hành năm 2010)[[4]](#endnote-3).

**Cung cấp tài liệu, thông tin giới thiệu lịch sử hình thành và phát triển của địa phương dưới hình thức triển lãm và công bố.**

Các Lưu trữ lịch sử Hà Nội,Hải Phòng,Long An, Bình Phước, Binh Định, Kiên Giang đã cung cấp thông tin và tài liệu, hoặc phối hợp với các cơ quan khác tổ chức các cuộc triển lãm về quá trình hình thành và phát triển của địa phương,như : Triển lãm “Lịch sử địa giới hành chính Thủ đô”(2010);Triển lãm “Thăng Long-Hà Nội thời đại Hồ Chí Minh- những năm tháng giữ nước qua tài liệu lưu trữ” (2010); Triển lãm” Tổ chức chính quyền Hầ Nội giai đoạn từ 1975 trở về trước qua tài liệu lưu trữ”.(2018); Triển lãm “Hải Phòng 60 năm xây dựng và phát triển qua tài liệu lưu trữ”; Triển lãm “60 năm Bác Hồ về thăm Hải Phòng lần thứ ba (1957-1917) ; Triển lãm “ Quá trình hình thành và phát triển của tỉnh Long An” ( 2017); Triển lãm “Lịch sử Bình Phước qua tài liệu lưu trữ”; Triển lãm ”Lịch sử Bình Định qua các thời kỳ”(2015); Triển lãm “Lịch sử tỉnh Kiên Giang qua hình ảnh, tài liệu lưu trữ “( 2015).

Lưu trữ lịch sử tỉnh Hà Ging dã cung cấp tài liệu phục vụ công bố “Tuyển tập nghị quyết, chỉ thị, quyết định của Ủy ban Hành chính tỉnh Hà Giang (1945-1975)”. Tập văn bản này chứa đựng các thông tin về chủ trương, chính sách, qui định và biện pháp thực thi về các lĩnh vực thuộc chức năng lãnh đạo và quản lý của chính quyền tỉnh Hà Giang trong giai đoạn lịch sử từ sau Cách mạng tháng Tám 1945 đến năm 1975, khi cuộc Kháng chiến chiến chống Mỹ cứu nước kết thúc[[5]](#endnote-4).

**Giới thiệu, cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ nghiên cứu, tìm hiểu lịch sử cá nhân, gia đình, dòng họ, làng xã xưa và giải quyết quyền lợi cá nhân.**

Lưu trữ lịch sử tỉnh Bình Định đã đưa ra trưng bày 35 sắc phong, 20 gia phả, tộc phả, 45 tập thơ của các nhà thơ Bình Định nổi tiếng như Chế Lan Viên, Hàn Mặc Tử, Yến Lan, Xuân Diệu cùng nhiều tài liệu Hán Nôm quý hiếm tại cuộc Hội thảo “Sưu tầm tài liệu lưu trữ quý hiếm và những vấn đề đặt ra” do Chi cục Văn thư-Lưu trữ và Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước phối hợp tổ chức tại thành phố Quy Nhơn.

Lưu trử lịch sử tỉnh Quảng Ngãi trung bình cấp 206 bản sao tài liệu lưu trữ/năm và 273 chứng thực lưu trữ/năm.

Lưu trữ lịch sử thành phố Hà Nội năm 2011 đã cấp phát 211 chứng thực lưu trữ cho các đối tượng khác nhau; xác nhận, trả lời bằng văn bản liên quan đến 20 hồ sơ thi đua khen thưởng; năm 2012 phối hợp với Lưu trữ Sở Tài nguyên-Môi trường và Lưu trữ Viện Quy hoạch xây dựng Thành phố (có những tài liệu chưa giao nộp vào Lưu trữ lịch sử Hà Nội) phục vụ khoảng 25-30 lượt ngưới đến tìm kiếm thông tin, tài liệu về lĩnh vực đất đai.

Năm 2014, vào thời điểm Nhà nước giải quyết chế độ phụ cấp thâm niên cho các giáo viên, tại Lưu trữ lịch sử Thái Nguyên, mỗi ngày có tới 30-40 người đến tìm kiềm tài liệu có liên quan, ( quyết định tiếp nhận, quyết định biên chế…) và xin cấp phát chứng thực lưu trữ.

Ngoài ra, tài liệu của Lưu trử lịch sử tỉnh còn được sử dụng để xây dựng phim tài liệu phản ánh các mặt hoạt động của địa phương. Ví dụ, năm 2009, Lưu trữ lịch sử tỉnh Bắc Giang đã phối hợp với Ban Tuyên giáo tỉnh ủy, Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh xây dựng Phim tư liệu” Bắc Giang làm theo lời Bác”dựạ vào một số phim tư liệu có liên quan đang được lưu giữ tại Lưu trữ lịch sử tỉnh để phục vụ cuộc vận động”Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”[[6]](#endnote-5).

**Số hóa tài liệu, chuẩn bị sử dụng tài liệu lưu trữ qua môi trường mạng.**

Lưu trữ lịch sử một số tỉnh và thành phố sau đây đã và đang tiến hành số hóa tài liệu để tìm kiếm thông tin lưu trữ đượcnhanh chóng và tiến tới phục vụ sử dụng tài liệu qua môi trường mạng:

Thành phố Hồ Chí Minh số hóa 200 m giá tài liệu; Hà Nội số hóa 1.200.000 trang tài liệu của Phông lưu trữ UBHC Thành phố ( giai đoạn 1953-1975), Phông lưu trữ UBND Thành phố (giai đoạn 1975- 2008) và Phông lưu trữ Văn phòng Kiến trúc sư trưởng Thành phố; tỉnh Bắc Ninh đã số hóa 3 phông : Phông lưu trữ UBHC tỉnh Bắc Ninh (1947- 1963) gồm 3456 hồ sơ, Phông lưu trữ UBND tỉnh Bắc Ninh(1997-2007) gồm 4091 hồ sơ và Phông lưu trữ Hội đồng Thi đua-Khen thưởng tỉnh Bắc Ninh (giai đoạn 1947-2006) gồm 1454 hồ sơ ; tỉnh Quảng Bình đã số hóa 2261 phim âm bản về tội ác chiến tranh của đế quốc Mỹ,744.978 văn bản thuộc Phông lưu trữ UBHC tỉnh (1945- 1975) và Phông lưu trữ UBND tỉnh giai đoạn 1989- 2008[[7]](#endnote-6).

**III.** **Ưu điểm và hạn chế chủ yếu về phát huy giá trị tài liệu của các Lưu trữ lịch sử tỉnh**.

**Ưu điểm**:

* Tài liệu của các Lưu trữ lịch sử tỉnh ngày càng được sử dụng nhiều vào các mục đích khác nhau. Trong đó sử dụng vào mục đích nghiên cứu, biên soạn, tìm hiểu lịch sử, làm bằng chứng giải quyết các vấn đề, vụ việc liên quan đến quyền lợi thiết thân của cán bộ và quần chúng nhân dân là phổ biến nhất.
* Một số Lưu trữ lịch sử tỉnh (Bình Định, Hà Nội…) đã chú ý đa dạng hóa hình thức tổ chức sử dụng nhằm phát huy giá trị và nâng cao hiệu quả sử dụng tài liệu.
* Nhiều Lưu trữ lịch sử chỉ thu thập tài liệu đã được lập hồ sơ và có giá trị lịch sử, chứ không thu tài liệu rời lẻ và chưa được xác định giá trị như trước nữa. Điều này sẽ tạo thuận lợi cho việc tìm kiếm thông tin lưu trữ, xây dựng cơ sở dữ liệu và số hóa tài liệu.
* Lưu trữ lịch sử của một số tỉnh và thành phố đã bước đầu thực hiện cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, xúc tiến xây dựng cơ sở dữ liệu, tiến hành số hóa tài liệu, chuẩn bị cho việc sử dụng tài liệu qua môi trường mạng. Đó là những việc làm cần thiết để có thể chủ động cung cấp thông tin lưu trữ một cách rộng rãi, nhanh chóng và kịp thời, đáp ứng nhu cầu của các độc giả xa gần trong kỷ nguyên số hóa.
* Việc thành lập ở mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương một Trung tâm lưu trữ có tư cách pháp nhân để tập trung bảo quản và tổ chức khai thác sử dụng tài liệu có giá trị lịch sử của các cơ quan, tổ chức nhà nước tỉnh và huyện là một chủ trương đúng của Nhà nước. Với chủ trương này, Lưu trữ lịch sử tỉnh sẽ trở thành cơ quan văn hóa bảo quản các nguồn thông tin quá khứ chân xác của địa phương, góp phần thỏa mãn nhu cầu nghiên cứu, tim hiểu về nhiều mặt của địa phương trong quá khứ của mọi đối tượng.

**Hạn chế:**

* Hình thức tổ chức sử dụng tài liệu của các Lưu trữ lịch sử tỉnh chưa phong phu, chủ yếu nghiên cứu tài liệu tại phòng đọc. Hơn nữa, hình thức này nhìn chung cũng chưa thu hút đươc đông đảo độc giả do còn có những khó khăn, trở ngại, chẳng hạn tài liệu chưa được lập hồ sơ và tổ chức khoa học; thiếu hệ thống công cụ tra tìm thông tin như bộ thẻ hệ thống, cơ sở dữ liệu, các Phòng đọc chỉ mở cửa mỗi tuần 5 ngày theo giờ hành chính, nên không thuận tiện cho các độc giả là học sinh, sinh viên, cán bộ, viên chức, bởi thời gian đó họ bận lên lớp hoặc làm việc ở cơ quan, công xưởng…
* Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào khâu tổ chức sử dụng tài liệu của các Lưu trữ lịch sử tỉnh còn nhiều hạn chế: Nhìn chung tài liệu chưa được số hóa, hoặc chỉ số hóa một số phông quan trọng; cơ sở dữ liệu phục vụ tra tìm tài liệu chưa được xây dựng hoàn chỉnh; hình thức tổ chức sử dụng tài liệu qua internet chưa được thực hiện. Tình trạng này nếu không sớm khắc phục sẽ gây trở ngại không ít cho các độc giả, nhất là độc giả ở những địa phương cách xa Lưu trữ lịch sử tỉnh, do không có điều kiện đến khai thác tài liệu tại phòng đọc
* Tài liệu có giá trị lịch sử của các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu, nhất là các cơ quan, tổ chức cấp huyện chưa được thu đủ, thu hết vào Lưu trữ lịch sử tỉnh, hoặc đã thu vào nhưng chưa tổ chức khoa học, còn lẫn lộn giữa tài liệu có giá trị lịch sử với tài liệu chỉ bảo quản có thời hạn, thậm chí đã hết giá trị. Theo thống kê của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, tính đến tháng 3 năm 2016, Lưu trữ lich sử của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ mới thu thập được 9,1% tổng khối lượng tài liệu cần giao nộp của các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu. Nếu tính theo phông thì chỉ mới thu tài liệu của 2002 phông, trung bình mỗi tỉnh là 32 phông, trong lúc bình quân mỗi tỉnh có 350 cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu. Tính đến cuối năm 2017, các Lưu trữ lịch sử tỉnh bảo quản nhiều nhất chỉ trên dưới 100 phông, như Gia Lai 121 phông, Khánh Hòa 101 phông, Kiên Giang 101 phông, Bình Dương 100 phông, Lào Cai 97 phông. Đà Nẵng 90 phông…; môt số tỉnh chỉ mới thu về không quá 10 phông, như Quảng Bình 8 phông, An Giang 7 phông, Hòa Bình 4 phông, Ninh Bình 6 phông, Lâm Đồng 8 phông…[[8]](#endnote-7) Điều này sẽ gây khó khăn cho việc xây dụng cơ sở dữ liệu, số hóa tài liệu và tổ chức sử dụng tài liệu qua môi trường mạng của các Lưu trữ lịch sử tỉnh cũng như không thể đáp ứng đầy đủ nhu cầu tìm hiểu, nghiên cứu của các loại độc giả .
* Về mặt nhận thức, nhìn chung lãnh đao các cơ quan, công chức, viên chức và các từng lớp nhân dân chưa ý thức được đầy đủ ý nghĩa, giá trị của tài liệu lưu trữ. Do đó, đa phần chỉ tìm kiếm các thông tin từ tài liệu lưu trữ trong những trường hợp cần sử dụng các thông tin đó làm bằng chứng pháp lý để giải quyết các vấn đề có liên quan.

IV. **Các giải pháp chủ yếu nhằm phát huy giá trị tài liệu của Lưu trữ lịch sử tỉnh**

Thứ nhất, cần tuyên truyền, giáo dục để cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan và người dân nhận thức được ý nghĩa, giá trị của tài liệu lưu trữ; xem Lưu trữ lịch sử tỉnh như một trung tâm văn hóa bảo quản thông tin quá khứ xác thực về các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội… của địa phương.

Thứ hai, Lưu trữ lịch sử tỉnh cần có kế hoạch thu đủ, thu hết tài liệu đến hạn giao nộp của các cơ quan, tổ chức nhà nước thuộc nguồn nộp lưu. Cần lưu ý là chỉ thu tài liệu đã được lập hồ sơ và có giá trị lịch sử. Để thực hiện được điều này, đòi hỏi các Lưu trữ lịch sử phải chuẩn bị cơ sở vật chất và kỹ thuật cần thiết như kho tàng, trang thiết bị bảo quản…; các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu phải thực hiện nghiêm túc việc lập hồ sơ hiện hành và giao nộp đầy đủ vào lưu trữ cơ quan.

Thứ ba, đa dạng hóa các hình thức tổ chức sử dụng tài liệu. Đặc biệt cần nhanh chóng tổ chức thực hiện sử dụng tài liệu qua internet Sử dụng tài liệu qua môi trường mạng sẽ thu hút được đông đảo các thành phần trong xã hội tham gia nghiên cứu, tìm hiểu các thông tin quá khứ từ tài liệu lưu trữ, nhất là đối với cán bộ, nhân dân các huyện, thị cách xa Lưu trữ lịch sử tỉnh. Hơn nữa, có tổ chức tốt việc sử dụng tài liệu qua môi trường mạng, mới tạo thuận lợi để tận thu tài liệu có giá trị lịch sử của các cơ quan, tổ chức nhà nước cấp huyện.

Thứ tư, cần tiến hành số hóa tài liệu, trước hết đối với những phông lưu trữ được khai thác sử dụng nhiều. Để tiết kiệm kinh phí và tránh lãng phí, trước khi số hóa, tài liệu cần được tối ưu hóa. Có nghĩa là tài liệu phải được phân loại, xác định giá trị; chỉ số hóa những hồ sơ, tài liệu có giá trị lịch sử thuộc diện bảo quản của Lưu trữ lịch sử tỉnh.

Thứ năm, đội ngũ công chức, viên chức của các Lưu trữ lịch sử phải dủ về số lượng và đảm bảo chất lượng. Theo chúng tôi, Lưu trữ lịch sử tỉnh không chỉ cần đội ngũ viên chức được trang bị kiến thức chuyên môn về lưu trữ học, mà còn không thể thiếu vắng các loại viên chức có kỹ năng về công nghệ thông tin, có kiến thức về văn hóa, lịch sử và Hán Nôm. Để đạt được yêu càu này, càn làm tốt công tác bồi dưỡng, đào tạo và tuyển dụng.

Thứ sáu, đầu tư kinh phí thích đáng cho các Lưu trữ lịch sử để có điều kiện xây dựng kho tàng, mua sắm trang thiết bị hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin… Đây là một yêu cầu cấp thiết mà trong Báo cáo 5 năm thưc hiện Luật Lưu trữ của các tinh, thành phố trực thuộc trung ương gửi Bộ Nội vụ đều thiết tha đề nghị.

Thứ bảy, Phòng đọc của các Lưu trữ lịch sử nên mở cữa cả ngày thứ bảy và chủ nhật, tạo điều kiện để đông đảo độc giả có thể đến khai thác sử dụng tài liệu./.

Chú thích:

1. Trường ĐH Khoa học xã hội và Nhân văn, ĐH Quốc gia Hà Nội

   Trường ĐH Nội vụ Hà Nội [↑](#footnote-ref-1)
2. , 2 Báo cáo số 796/BC-VTLTNN ngày 30-7-2018 của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước về đánh giá kết quả thực hiện Luật Lưu trữ từ năm 2 012-2017. [↑](#endnote-ref-1)
3. [↑](#endnote-ref-2)
4. ,4, 5 , 6, 7 Những số liệu do các tác giả điều tra thực tế và tổng hợp từ các Báo cáo 5 năm thưc hiện Luật Lưu trữ của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

   -Bài viết tham gia Hội tảo khoa học của Hội Văn thư, Lưu trữ Việt Nam, tổ chức ngày 03-01-2019.

   - Đã công bố ở Tạp chí Khoa học nội vụ số 30 -5,6-2019 [↑](#endnote-ref-3)
5. [↑](#endnote-ref-4)
6. [↑](#endnote-ref-5)
7. [↑](#endnote-ref-6)
8. [↑](#endnote-ref-7)